

## **BẢN CÔNG KHAI MỨC TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU CỦA KIỂU LOẠI XE**

### **1. Thông tin chung**

- 1.1. Tên cơ sở sản xuất/ nhập khẩu: CÔNG TY TNHH WIN BIKES
- 1.2. Địa chỉ: TS2.11.02 Tầng 11 , Tòa nhà The Tresor 39B Bến Vân Đồn, Phường 12 , Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh , Việt Nam
- 1.3. Loại xe phương tiện: Xe mô tô 2 bánh
- 1.4. Nhãn hiệu: HONDA
- 1.5. Tên thương mại: VARIO 125
- 1.6. Mã kiểu loại (Số loại):
- 1.7. Số giấy chứng nhận<sup>(2)</sup>: 001822/22XM
- 1.8. Số Báo cáo thử nghiệm tiêu thụ nhiên liệu số: 6007/NETC-M/22/C

### **2. Thông số kỹ thuật của Xe**

- 2.1. Khối lượng bản thân: 112 (kg)
- 2.2. Khối lượng toàn bộ lớn nhất: 244 (kg)
- 2.3. Động cơ
  - 2.3.1. Kiểu động cơ: JMD1E Loại động cơ: Xăng, 4 kỳ, 1 xi lanh, bằng chất lỏng
  - 2.3.2. Thể tích làm việc (Dung tích xy lanh): 124,88 cm<sup>3</sup>.
  - 2.3.3. Công suất lớn nhất/số vòng quay: 8,2/8500 kW/rpm
- 2.4. Hệ thống cung cấp nhiên liệu: phun nhiên liệu
- 2.5. Hộp số
  - 2.5.1. Điều khiển: Tự động<sup>(1)</sup>
  - 2.5.2. Số lượng tỷ số truyền: Vô cấp
  - 2.5.3. Tỷ số truyền từng cấp số
- 2.6. Tỷ số truyền cuối cùng: 10,552
- 2.7. Lốp
  - 2.7.1. Ký hiệu cỡ lốp trực 1: 90/80-14M/C 43P áp suất lốp: 200 kPa
  - 2.7.2. Ký hiệu cỡ lốp trực 2: 100/80-14M/C 48P áp suất lốp: 225 kPa
- 2.8. Vận tốc thiết kế lớn nhất do cơ sở sản xuất quy định: /km/h

**3. Công khai mức tiêu thụ nhiên liệu**

3.1. Chu trình thử: TCVN 7357:2010

3.2. Mức tiêu thụ nhiên liệu công khai: 1,999 l/100 km

**4. Mẫu nhãn năng lượng công khai**



**5. Ghi chú (nếu có):**

TP. HỒ CHÍ MINH, ngày 19 tháng 12 năm 2022.

CÔNG TY TNHH WIN BIKES



*Dương Cát Thành*  
Giám Đốc

**Ghi chú:**

(1) Gạch ngang phần không áp dụng.

(2) Đối với xe sản xuất, lắp ráp: số giấy chứng nhận kiểu loại

Đối với xe nhập khẩu: số giấy chứng nhận cấp cho xe nhập khẩu thử nghiệm